

Số: 67/2025/QĐST-HNGĐ

Tân Phú, ngày 24 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA
THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ**

Căn cứ các Điều 212, 213, 366, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 110, 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 28/2025/HNST ngày 22/01/2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Lục Thị Mỹ H, sinh năm 1986;

- Ông Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1981;

Cùng địa chỉ: 7 N, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lục Thị Mỹ H và ông Nguyễn Thanh H1 thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Thanh H1 được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận bà Lục Thị Mỹ H và ông Nguyễn Thanh H1 thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung và phương thức cấp dưỡng: Hai bên xác nhận có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Q, sinh ngày 03/3/2012. Khi ly hôn, ông bà thống nhất giao con chung trẻ Nguyễn Hoàng Q, sinh ngày 03/3/2012 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng và ông H1 cấp dưỡng nuôi con với số tiền 5.000.000 đồng/tháng kể từ Tháng 03/2025 cho đến khi con chung trưởng thành.

[3] Về tài sản chung: Hai bên xác nhận tự thỏa thuận giải quyết.

[4] Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

[5] Về lệ phí việc hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà H và ông H1 phải nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0045815 ngày 22/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Nguyễn Thanh H1 và bà Lục Mỹ H thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của bà Lục Mỹ H và ông Nguyễn Thanh H1 (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 78, quyển số 01/2011, cấp ngày 25/05/2011 tại Ủy ban nhân dân Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- *Về con chung:* Hai bên xác nhận có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Q, sinh ngày 03/3/2012. Khi ly hôn, ông bà thống nhất giao con chung trẻ Nguyễn Hoàng Q, sinh ngày 03/3/2012 cho bà Lục Thị Mỹ H trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Nguyễn Thanh H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Bà Lục Thị Mỹ H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông H1 trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Trường hợp ông Nguyễn Thanh H1 lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của ông H1.

Trong trường hợp bà Lục Thị Mỹ H không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, ông Nguyễn Thanh H1 hoặc người thân thích, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về phương thức cấp dưỡng:* Ông Nguyễn Thanh H1 cấp dưỡng nuôi con chung tên Nguyễn Hoàng Q (nam), sinh ngày 03/3/2012 mỗi tháng là 5.000.000 (năm triệu) đồng. Bắt đầu thi hành từ tháng 03/2025.

Nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định tại Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2015;

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết;

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- *Về tài sản chung:* Hai bên xác nhận tự thỏa thuận giải quyết.

- *Về nợ chung:* Hai bên xác nhận không có.

2. Về lệ phí việc dân sự: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do bà Lục Thị Mỹ H và ông Nguyễn Thanh H1 nộp nhưng được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí

300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0045815 ngày 22/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú. Ông H1 và bà H đã nộp đủ lệ phí.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND Phường 11, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh (để ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Tiến).

THẨM PHÁN

Phạm Ngọc Duy